TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 219/2023/QĐST - HNGĐ	*Lào Cai, ngày 29 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI,TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Điều 212,213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55,81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 265/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con sau khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Nùng Thị N, sinh năm 1989

+ Anh Hoàng Đức T sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Tổ 09, phường Nam C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nùng Thị N và anh Hoàng Đức T kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 24/02/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân G, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái, không hiểu và thông cảm cho nhau dẫn đến giữa vợ chồng thường xuyên to tiếng, cãi chửi nhau. Vợ chồng không ai còn quan tâm đến ai. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình và bạn bè hòa giải nhưng tình cảm không cải thiện được. Đến nay, mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội.

[2]. Về con chung: Chị Nùng Thị Nvà anh Hoàng Đức T có 02 người con chung là cháu Hoàng Thanh T, sinh ngày 09/6/2011 và cháu Hoàng Thu Thsinh ngày 20/11/2012. Anh chị đã thống nhất thoả thuận về người trực tiếp nuôi

dưỡng con chung và yêu cầu Toà án công nhận sự thoả thuận về nuôi con khi ly hôn như sau: Chị Nùng Thị Ng sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Thanh Tr, cháu Hoàng Thu Th cho đến khi cháu Tr, cháu Thuỷ trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoàng Đức T cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu hai cháu Hoàng Thanh Tr, cháu Hoàng Thu Th số tiền 1.500.000đồng/tháng/1 cháu cho đến khi cháu Tr, cháu Th trưởng thành (đủ 18) tuổi.

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị Nùng Thị Ng và anh Hoàng Đức T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nùng Thị Ng và anh Hoàng Đức T

- Về con chung: Chị Nùng Thị Ng là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Thanh Tr, sinh ngày 09/6/2011 và cháu Hoàng Thu Th, sinh ngày 20/11/2012 cho đến khi cháu Tr cháu Th trưởng thành (đủ 18 tuổi).

- Về cấp dưỡng: Anh Hoàng Đức T cấp dưỡng tiền nuôi cháu Hoàng Thanh Tr và cháu Hoàng Thu Thsố tiền là 1.500.000đ/tháng (một triệu đồng) cho đến khi cháu Tr, cháu Th trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/01/2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357; điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015. Sau khi ly hôn anh Hoàng Đức T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Toà án: Chị Nùng Thị Ng và anh Hoàng Đức T mỗi người phải chịu 150.000VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000247 ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố

Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh Hoàng Đức T còn phải nộp 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP LC(2);
- Người yêu cầu (2);
- UBND xã Xuân Giao;
- Chi cục THADS TP LC;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Đức